**Phụ lục**

**MỨC CHI ĐẢM BẢO TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ,**

**TÁI ĐỊNH CƯ**

*(Kèm theo Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024   
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang*

| **TT** | **Nội dung chi** | **Mức chi tính bằng tỷ lệ % trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến** | **Dự án còn lại** |
| 1 | Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất thực hiện dự án |  |  |
| 1.1 | Chi cho cơ quan Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia tổ chức thực hiện công tác dân vận để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến | 0,05 | 0,04 |
| 1.2 | Chi cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các đơn vị, cá nhân tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến | 0,05 | 0,04 |
| 1.3 | Chi cho cơ quan Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất thực hiện dự án | 0,10 | 0,08 |
| 1.4 | Chi cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các đơn vị, cá nhân tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất thực hiện dự án | 0,10 | 0,08 |
| 2 | Chi điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất và xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi quy định tại điểm b khoản 4 Điều 27 Nghị định 88/2024/NĐ-CP | 1,50 | 1,40 |
| 3 | Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư |  |  |
| 3.1 | Chi phí lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,70 | 0,60 |
| 3.2 | Chi phí thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,18 | 0,16 |
| 3.3 | Chi phí phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,05 | 0,04 |
| 3.4 | Chi phí công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,05 | 0,04 |
| 4 | Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định | 0,05 | 0,04 |
| 5 | Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định | 0,40 | 0,30 |
| 6 | Chi thuê nhà làm việc, thuê và mua sắm máy móc, thiết bị để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định | 0,05 | 0,05 |
| 7 | Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (bưu chính, điện thoại), xăng xe | 0,05 | 0,05 |
| 8 | Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Việc thuê nhân công do người đứng đầu đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định, quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không có đủ nhân sự để thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lắp với nhân sự của đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,05 | 0,04 |
| 9 | Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư |  |  |
| 9.1 | Chi phí cho Ban Chỉ đạo thực hiện dự án (bao gồm: Ban Chỉ đạo, bộ phận tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, các Đoàn, Tổ giải quyết khiếu nại và các lực lượng hỗ trợ,...) | 0,10 | 0,10 |
| 9.2 | Chi phí cho UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất bị thu hồi kiểm tra, xác nhận các thông tin pháp lý theo quy định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 0,12 | 0,11 |
| 9.3 | Chi thực hiện phương án tái định cư | 0,10 | 0,08 |
| 9.4 | Chi vận động, đối thoại bàn giao mặt bằng | 0,15 | 0,10 |
| 9.5 | Chi phí chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính | 0,05 | 0,05 |